

Số: 151/2021/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 17 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 231/2021/TLST-VDS ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh **Lê Minh T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện M, tỉnh B.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị **Dương Khánh L**, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Số X khu phố Y, thị trấn C, huyện M, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh T và chị Dương Khánh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Minh T và chị Dương Khánh L có một con chung tên Lê Minh P, sinh ngày 07/4/2019. Chị Dương Khánh L được quyền tiếp tục trực tiếp

chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Lê Minh P, sinh ngày 07/4/2019 sau khi ly hôn, anh Lê Minh T không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, anh Lê Minh T, chị Dương Khánh L hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, anh Lê Minh T, chị Dương Khánh L có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lê Minh T và chị Dương Khánh L trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Lê Minh T và chị Dương Khánh L trình bày không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) do anh Lê Minh T và chị Dương Khánh L có nghĩa vụ nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh chị đã nộp theo biên lai thu số 0001477 ngày 19/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự^(2b) ;
- VKSND huyện MCN^(1b) ;
- Chi cục THADS H.MCN^(1b) ;
- UBND xã A^(1b) ;
- TAND tỉnh Bến Tre^(1b) ;
- Lưu HS, VP^(3b). TC:9b .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thu Trang